Chục đứng yên



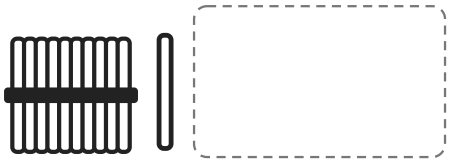
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

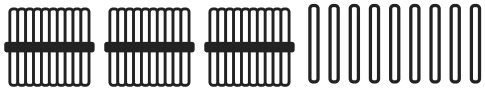
- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Bài này chỉ thêm, bớt vài que lẻ: con nhìn phần lẻ để tính, các bó (số chục) vẫn đứng yên.

1 Vẽ thêm hoặc gạch bớt que lẻ (khối lẻ), rồi viết số.

Hai ô dưới: con viết số còn thiếu vào vòng tròn, tính phần lẻ trước rồi mới tính cả số.

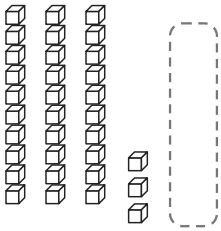


Vẽ thêm 7 **11 + 7 = ☐**



Gạch 2 **39 − 2 = ☐**

Vẽ thêm 6

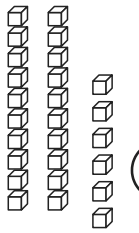


33 + 6 = ☐

30 ○

3 + 6 = ☐

Gạch 5



26 − 5 = ☐

20 ○

6 − 5 = ☐

2 Tính từ trên xuống: cùng phần lẻ, chỉ khác số chục.

4 + 2 = ☐

14 + 2 = ☐

24 + 2 = ☐

34 + 2 = ☐

8 − 1 = ☐

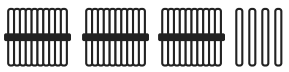
18 − 1 = ☐

28 − 1 = ☐

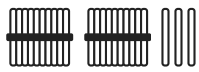
38 − 1 = ☐

3 Viết số còn thiếu vào ô trống.

Hai ô đầu có hình bó que của số đầu tiên để con thêm hoặc bớt que lẻ.



34 + ☐ = 37



23 − ☐ = 21

31 + ☐ = 38

35 − ☐ = 34

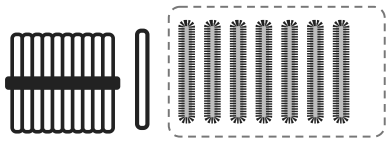
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

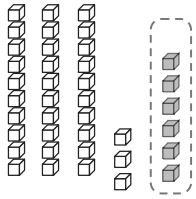
1 **Vẽ thêm hoặc gạch bớt que lẻ (khối lẻ), rồi viết số.**



Vẽ thêm 7 **11 + 7 = 18**



Gạch 2 **39 − 2 = 37**

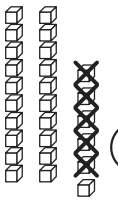


Vẽ thêm 6

33 + 6 = 39

30 + 3

3 + 6 = 9



Gạch 5

26 − 5 = 21

20 + 6

6 − 5 = 1

Khi con làm sai: Con viết sai số chục thì chỉ vào các bó: cộng thêm ở đây thì que lẻ chưa đủ để buộc bó mới, bớt đi thì que lẻ đủ để lấy, không phải mở bó nào. Các bó vẫn đứng yên; con đếm lại que lẻ rồi viết lại.

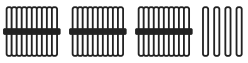
2 **Tính từ trên xuống: cùng phần lẻ, chỉ khác số chục.**

4 + 2 = 6
14 + 2 = 16
24 + 2 = 26
34 + 2 = 36

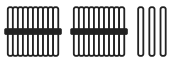
8 − 1 = 7
18 − 1 = 17
28 − 1 = 27
38 − 1 = 37

Khi con làm sai: Con tính lại từng dòng như mới thì chỉ cho con thấy phần lẻ giống nhau, chỉ khác số chục: dòng đầu ra mấy thì các dòng dưới có cùng chữ số ấy ở hàng đơn vị, số chục tăng dần.

3 **Viết số còn thiếu vào ô trống.**



34 + 3 = 37



23 − 2 = 21

31 + 7 = 38

35 − 1 = 34

Khi con làm sai: Con viết sai thì bày số đầu bằng bó và que lẻ, thêm (hay bớt) từng que và đếm cho tới khi được số sau dấu bằng. Số que vừa thêm hay bớt là số cần điền; các bó vẫn đứng yên.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

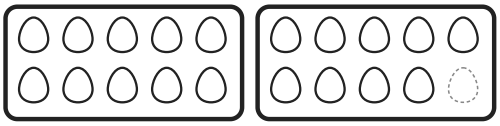
Gom cho đủ chục tiếp theo



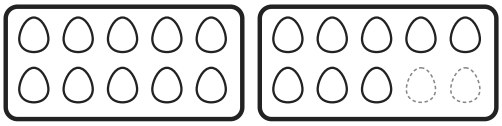
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:
- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Phần lẻ gộp lại từ 10 trở lên thì con gom đủ một chục trước, rồi cộng nốt phần còn lại.

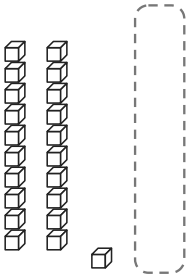
1 Vẽ cho đầy vỉ, đủ thanh 10 khối, rồi viết số.



Vẽ cho đầy vỉ **19 + ☐ = ☐**

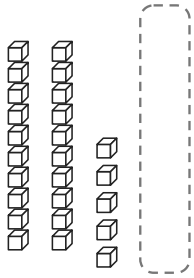


Vẽ cho đầy vỉ **18 + ☐ = ☐**



Vẽ cho đủ chục

21 + ☐ = ☐

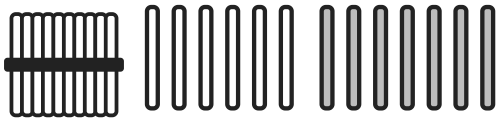


Vẽ cho đủ chục

25 + ☐ = ☐

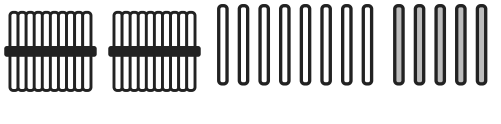
2 Khoanh 10 que thành một chục, rồi tính.

Que xám là số cộng thêm. Vòng tròn: thêm mấy cho đủ chục, còn lại mấy. Dòng dưới: cộng nốt phần còn lại.



Khoanh 1 chục **16 + 7 = ☐**

4 → **☐ + ☐ = ☐**



Khoanh 1 chục **28 + 5 = ☐**

☐ + ☐ = ☐

3 Tính dòng trên, rồi dùng nó để tính dòng dưới.

5 + 6 = ☐
25 + 6 = ☐

8 + 6 = ☐
18 + 6 = ☐

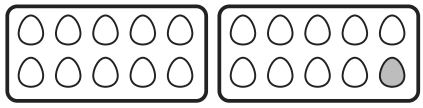
9 + 3 = ☐
19 + 3 = ☐

Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math
Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

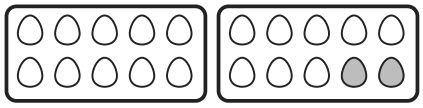
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

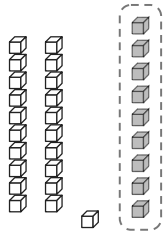
1 **Vẽ cho đầy vỉ, đủ thanh 10 khối, rồi viết số.**



Vẽ cho đầy vỉ 19 + 1 = 20

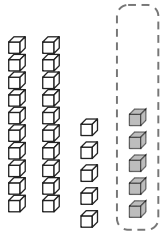


Vẽ cho đầy vỉ 18 + 2 = 20



Vẽ cho đủ chục

21 + 9 = 30

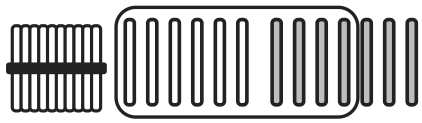


Vẽ cho đủ chục

25 + 5 = 30

Khi con làm sai: Con thêm quá số ô hay viết thiếu thì đếm cùng con: một vỉ chỉ có 10 ô, một thanh có 10 khối. Đếm tiếp từ số trứng (số khối) đang có tới khi đủ 10, mỗi lần đếm gập một ngón tay; số ngón tay là số cần thêm.

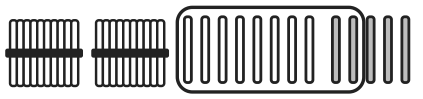
2 **Khoanh 10 que thành một chục, rồi tính.**



Khoanh 1 chục 16 + 7 = 23

4 3

20 + 3 = 23



Khoanh 1 chục 28 + 5 = 33

2 3

30 + 3 = 33

Khi con làm sai: Con khoanh 9 hay 11 que thì đếm lại từng que cho đủ 10. Con viết thiếu một chục thì nhắc: con quên bó mới rồi, chỉ vào vòng khoanh và đếm "mười, hai mươi…". Con chỉ viết số tròn chục thì chỉ vào phần còn lại: mấy que kia vẫn còn, đếm tiếp.

3 **Tính dòng trên, rồi dùng nó để tính dòng dưới.**

5 + 6 = 11

25 + 6 = 31

8 + 6 = 14

18 + 6 = 24

9 + 3 = 12

19 + 3 = 22

Khi con làm sai: Con tính dòng dưới bị thiếu một chục thì chỉ vào dòng trên: phần lẻ gộp lại đã đủ một chục mới, con quên chục mới ấy rồi. Dòng dưới có số chục của số đầu, thêm một chục mới, rồi đến phần lẻ như dòng trên.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Mở một bó



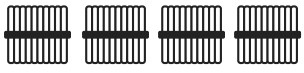
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

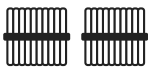
- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Que lẻ không đủ để bớt thì con mở một bó thành 10 que rời; các bó khác vẫn đứng yên.

1 Bớt từ số tròn chục, rồi viết số.

Phép có hai dòng: tính dòng trên trước, rồi dòng dưới.



40 − 4 = ☐



20 − 3 = ☐

10 − 7 = ☐

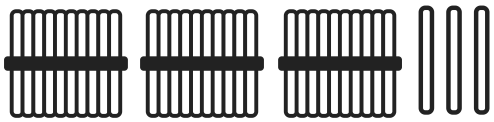
30 − 7 = ☐

10 − 2 = ☐

30 − 2 = ☐

2 Gạch trên bó (vỉ) sát phần lẻ, rồi tính.

Vòng tròn: các chục đứng yên và phần lẻ sau khi mở một bó.

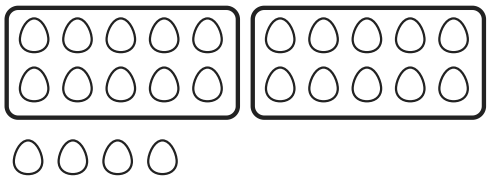


Gạch 5 **33 − 5 = ☐**



20

☐ − 5 = ☐



Gạch 5 **24 − 5 = ☐**



☐ − 5 = ☐

3 Tính bằng hai cách, xem có cùng một số không.

Cách 1: mở một bó. Cách 2: bớt hết phần lẻ trước rồi bớt nốt.

Cách 1: **23 − 4 = ☐**



10

Cách 2: **23 − 4 = ☐**



3

Cách 1: **38 − 9 = ☐**



Cách 2: **38 − 9 = ☐**



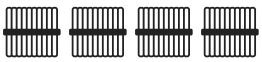
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

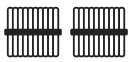
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Bớt từ số tròn chục, rồi viết số.**



40 − 4 = 36



20 − 3 = 17

10 − 7 = 3

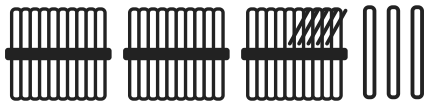
30 − 7 = 23

10 − 2 = 8

30 − 2 = 28

Khi con làm sai: Con lúng túng vì không có que lẻ thì nhắc: không có que lẻ thì phải mở một bó, và một bó là đủ. Bớt trong bó ấy, các bó còn lại đứng yên. Ví dụ 30 − 4: 10 − 4 = 6, còn 2 bó đứng yên, vậy là 26.

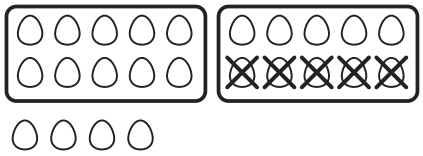
2 **Gạch trên bó (vỉ) sát phần lẻ, rồi tính.**



Gạch 5 33 − 5 = 28

20 13

13 − 5 = 8



Gạch 5 24 − 5 = 19

10 14

14 − 5 = 9

Khi con làm sai: Con viết số chục như cũ thì chỉ vào bó vừa gạch: bó đã mở thì không tính là bó nữa, nên số chục bớt đi một. Con bớt ngược phần lẻ (lấy số lớn trừ số bé) thì mở bó sát que lẻ, gộp với que lẻ rồi mới bớt.

3 **Tính bằng hai cách, xem có cùng một số không.**

Cách 1: 23 − 4 = 19

10 13

Cách 2: 23 − 4 = 19

3 1

Cách 1: 38 − 9 = 29

20 18

Cách 2: 38 − 9 = 29

8 1

Khi con làm sai: Hai cách ra hai số khác nhau thì làm lại từng bước bằng que tính. Ở cách 2, sau khi bớt hết phần lẻ, phần còn lại vẫn phải bớt nốt: bớt nốt là lấy đi tiếp, không thêm vào. Hai cách phải cho cùng một số.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Cộng ba số



Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Cộng ba số: con tìm hai số gom được 10 để cộng trước, rồi cộng nốt số còn lại.

1 Khoanh hai số gom được 10, rồi viết số.

5 + 6 + 4



= 10 + ☐ = ☐

7 + 5 + 5



= 10 + ☐ = ☐

1 + 2 + 8

= 10 + ☐ = ☐

1 + 7 + 9

= 10 + ☐ = ☐

2 Viết số còn thiếu: hai bên dấu bằng có cùng ba số.

6 + 5 + 3 = 6 + ☐ + 5

7 + 8 + 5 = 5 + 7 + ☐

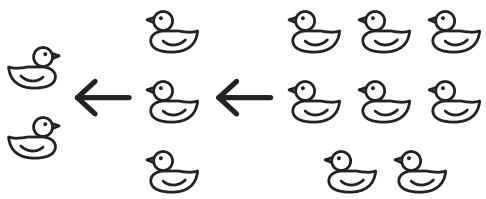
2 + 7 + 1 = 1 + 2 + ☐

6 + 8 + 3 = ☐ + 8 + 6

3 Nghe chuyện, viết phép cộng ba số.

Bố mẹ đọc chậm từng câu. Dòng có số 10: con gom 10 trước, rồi cộng nốt.

Bố mẹ đọc: Trong ao có 2 con vịt. 3 con bơi đến. Rồi 8 con nữa bơi đến. Trong ao có tất cả bao nhiêu con vịt?



☐ + ☐ + ☐ = ☐

Trong ao có tất cả ☐ con vịt.

Bố mẹ đọc: Bạn An hái 4 quả táo. Bạn Bình hái 6 quả táo. Bạn Chi hái 1 quả táo. Ba bạn hái tất cả bao nhiêu quả táo?

☐ + ☐ + ☐ = ☐

10 + ☐ = ☐

Ba bạn hái tất cả ☐ quả táo.

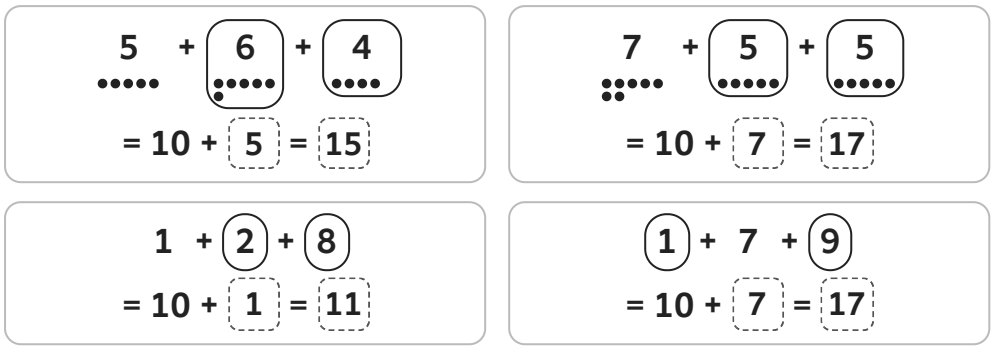
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

① Khoanh hai số gom được 10, rồi viết số.



Khi con làm sai: Con khoanh hai số không gom được 10 thì đếm chấm (hoặc gập ngón tay) cùng con: hai số ấy cộng lại thiếu hay thừa so với 10, không thành đúng một chục, thử cặp khác. Con viết tổng chỉ bằng 10 thì chỉ vào số chưa khoanh: còn số này chưa cộng.

② Viết số còn thiếu: hai bên dấu bằng có cùng ba số.

6 + 5 + 3 = 6 + [3] + 5

7 + 8 + 5 = 5 + 7 + [8]

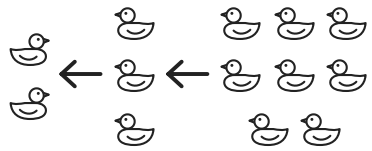
2 + 7 + 1 = 1 + 2 + [7]

6 + 8 + 3 = [3] + 8 + 6

Khi con làm sai: Con viết một số lạ thì chỉ vào ba số bên trái: bên kia dấu bằng có đúng ba số ấy, chỉ đổi chỗ, nên tổng không đổi. Cho con gạch nhẹ từng số bên trái đã thấy ở bên phải; số chưa gạch là số trong ô. Mỗi số chỉ có mặt một lần.

③ Nghe chuyện, viết phép cộng ba số.

Bố mẹ đọc: Trong ao có 2 con vịt. 3 con bơi đến. Rồi 8 con nữa bơi đến. Trong ao có tất cả bao nhiêu con vịt?



[2] + [3] + [8] = [13]

Trong ao có tất cả [13] con vịt.

Bố mẹ đọc: Bạn An hái 4 quả táo. Bạn Bình hái 6 quả táo. Bạn Chi hái 1 quả táo. Ba bạn hái tất cả bao nhiêu quả táo?

[4] + [6] + [1] = [11]

10 + [1] = [11]

Ba bạn hái tất cả [11] quả táo.

Khi con làm sai: Con viết một số không có trong câu chuyện thì đọc lại từng câu, mỗi câu con chỉ vào một nhóm. Con cộng lần lượt mà nhầm thì nhắc: tìm hai số gom được 10 để cộng trước, rồi cộng nốt số còn lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Nhìn phần lẻ, chọn cách



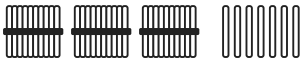
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:
- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Trước khi tính, con nhìn phần lẻ: số chục đứng yên, thêm một bó mới hay phải mở một bó.

1 Nhìn phần lẻ, khoanh cách đúng, rồi viết số.



26 + 7 = ☐ — Chục đứng yên | Thêm một bó | Mở một bó



37 − 8 = ☐ — Chục đứng yên | Thêm một bó | Mở một bó

34 − 3 = ☐ — Chục đứng yên | Thêm một bó | Mở một bó

18 + 6 = ☐ — Chục đứng yên | Thêm một bó | Mở một bó

2 Nghe chuyện, viết phép tính và dấu, rồi trả lời.

Bố mẹ đọc: Có 25 que tính. Bạn Nam lấy đi 7 que tính. Còn lại bao nhiêu que tính?



☐ ○ ☐ = ☐

Còn lại ☐ que tính.

Bố mẹ đọc: Có 30 quả táo và 5 quả cam. Táo nhiều hơn cam bao nhiêu quả?

☐ ○ ☐ = ☐

Táo nhiều hơn cam ☐ quả.

3 Khoanh Đúng hay Sai. Sai thì sửa lại.

32 − 2 = 30 — ✓ Đúng | ✕ Sai — Sửa lại: ☐

28 − 9 = 21 — ✓ Đúng | ✕ Sai — Sửa lại: ☐

20 + 4 = 24 — ✓ Đúng | ✕ Sai — Sửa lại: ☐

16 + 4 = 10 — ✓ Đúng | ✕ Sai — Sửa lại: ☐

Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math
Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

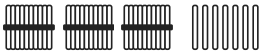
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

① Nhìn phần lẻ, khoanh cách đúng, rồi viết số.



26 + 7 = 33 — Chục đứng yên | **Thêm một bó** | Mở một bó



37 − 8 = 29 — Chục đứng yên | Thêm một bó | **Mở một bó**

34 − 3 = 31 — **Chục đứng yên** | Thêm một bó | Mở một bó

18 + 6 = 24 — Chục đứng yên | **Thêm một bó** | Mở một bó

> **Khi con làm sai:** Con khoanh nhầm thì chỉ vào hai phần lẻ: gộp lại đủ 10 thì thêm một bó mới; không đủ để bớt thì mở một bó, đừng lấy ngược số bé trừ số lớn; còn lại thì các bó đứng yên. Con viết thiếu một chục thì nhắc: con quên bó mới rồi. Con viết thừa một chục thì nhắc: mở một bó thì số chục bớt đi một.

② Nghe chuyện, viết phép tính và dấu, rồi trả lời.

Bố mẹ đọc: Có 25 que tính. Bạn Nam lấy đi 7 que tính. Còn lại bao nhiêu que tính?



25 − 7 = 18

Còn lại 18 que tính.

Bố mẹ đọc: Có 30 quả táo và 5 quả cam. Táo nhiều hơn cam bao nhiêu quả?

30 − 5 = 25

Táo nhiều hơn cam 25 quả.

> **Khi con làm sai:** Con chọn nhầm dấu thì hỏi lại câu chuyện: thêm vào thì làm phép cộng, lấy đi thì làm phép trừ. Với câu so sánh hai nhóm, không cộng hai nhóm: ghép từng quả táo với một quả cam, phần thừa ra là số cần tìm.

③ Khoanh Đúng hay Sai. Sai thì sửa lại.

32 − 2 = 30	**✓ Đúng**	✗ Sai	Sửa lại: –
28 − 9 = 21	✓ Đúng	**✗ Sai**	Sửa lại: **19**
20 + 4 = 24	**✓ Đúng**	✗ Sai	Sửa lại: –
16 + 4 = 10	✓ Đúng	**✗ Sai**	Sửa lại: **20**

> **Khi con làm sai:** Nhắc con kiểm nhanh: thêm vào mà được số bé hơn lúc đầu là chắc chắn sai; bớt đi mà được số lớn hơn lúc đầu là chắc chắn sai. Kết quả thiếu một chục là quên bó mới. Kết quả thừa một chục là quên rằng mở một bó thì số chục bớt đi một. Phần lẻ không đủ để bớt thì mở một bó, không lấy ngược.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.